TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **34** /2021/HS-PT
Ngày 05 tháng 05 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Tạ Văn Thành
***Các thẩm phán*:** Ông Hồ Văn Việt
Ông Phạm Văn Toàn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân ỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sơ thẩm số 66/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN S** - Sinh ngày 10/10/1988 tại K - Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: khu 2, xã HL, huyện K, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn T, Sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Hoàng Thị S – Sinh năm 1958; Hiện bố mẹ bị cáo đang ở xã Tạ Xá, huyện K, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Chu Thị Hải T – Sinh năm 1990; Con: Bị cáo có 02 con S năm 2012 và 2017; Hiện vợ con ở cùng bị cáo tại xã HL, huyện K, tỉnh Phú Thọ.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 22/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn S 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày 24/5/2018 về tội đánh bạc.

- Nhân thân: 02 lần bị xét xử đều về tội đánh bạc đã xóa án tích:

Bản án số 24/2013/HSST ngày 09/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ tuyên Nguyễn Văn S phạm tội đánh bạc, phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Bản án số 65/2013/HSST ngày 27/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ tuyên Nguyễn Văn S phạm tội đánh bạc, phạt 11 tháng 12 ngày tù.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã HL, huyện K, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 03/5/2020 tại km 101+200 đoạn qua khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải Biển kiểm soát (BKS) 19C- 090.71 do Nguyễn Văn S *(S ngày 10/10/1988, thường trú tại khu 2, xã HL, huyện K, tỉnh Phú Thọ)* điều khiển đi theo hướng từ xã Cự Thắng đến xã Cự Đồng với chị Đinh Thị N*(Sinh năm: 1973, thường trú tại xóm Tế, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)* đang đứng ở lề đường cạnh xe đạp và xe mô tô đi ngược chiều BKS 19L1-135.08 do chị Đinh Thị Kiều O *(Sinh năm 1991, thường trú tại khu Kết Bình, xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ*) điều khiển. Hậu quả: chị N chết tại hiện trường, chị O bị thương được đưa đi cấp cứu, các phương tiện bị hư hỏng, chiếc xe mô tô của chị N bị hư hỏng nặng, đổ một đoạn tường bao nhà ông Quyền.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Hướng khám nghiệm theo hướng từ xã Cự Thắng đi xã Cự Đồng. Vật chuẩn là cột Km 101+200 bên hành lang đường trái.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường bê tông cong vòng bên phải. Mặt đường rộng 12,15m có vạch sơn đứt màu vàng chia thành thành hai phần đường. Phần đường trái rộng 5,4m; phần đường phải rộng 6,75m.

Vị trí số 1: Là vết trà sát liên tục hình vòng cung trên mặt đường, bên phần đường phải theo hướng khám nghiệm có bám dính chất màu đen kích thước dài 40m. Điểm đầu vị trí số 1 cách mép đường phải 3,6m, cách vật chuẩn 37,4m; điểm

cuối cách mép đường phải 3,8m. Từ vị trí số 1 đo đến vị trí số 2 (Vị trí va chạm với xe mô tô 19C1 – 221.31 dựng ở lề đường phải) là 35,8m.

Đây là dấu vết phanh do bánh sau bên phải của xe ô tô của S điều khiển tạo ra.

Vị trí số 2,3,4,5 là vị trí các vết cày xước và mảnh vỡ nhựa nằm trên lề đường bên phải. Các dấu vết này hình thành do xe ô tô BKS 19C- 090.71 của S điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 19C1-221.31 dựng ở trên lề đường phải.

Vị trí số 6 là vị trí tử thi Đinh Thị N nằm trên phần đường trái. Đầu tử thi cách mép đường phải 11m; chân tử thi cách mép đường phải 12,4m.

Vị trí số 7,8,9 là vị trí các vết trà sát và mảnh vỡ nhựa nằm trên lề đường trái. Đây là các dấu vết tạo ra khi xe ô tô do S điều khiển va chạm với chị Nđang đứng ở lề đường và và chạm với xe mô tô BKS 19L1-135.08 do chị Đinh Thị Kiều O điều khiển đi ngược chiều.

Vị trí số 10 là tường xây bằng gạch bị đổ. Đây là dấu vết tạo ra sau khi ô tô do S điều khiển va chạm với chị N đang đứng ở lề đường và va chạm với xe mô tô BKS 19L1-135.08 rồi tiếp tục đâm vào bờ tường làm đổ tường, xe ô tô tiếp tục di chuyển đi xuống vườn cây nhà ông Lê Văn Quyền.

Mở rộng hiện trường không phát hiện thêm dấu vết nào. Tại hai điểm đầu của đoạn đường cong, cua nơi xảy ra tai nạn không có biển cảnh báo nguy hiểm.

Từ các dấu vết trên hiện trường xác định được: xe ô tô do S điều khiển đã phanh, đánh lái sang bên phải tạo ra vết quệt trượt bám dính chất cao su trên mặt đường dài 40m và đâm vào xe mô tô BKS 19C1-221.31 đang dựng ở lề đường phải, sau đó tiếp tục đi sang phần đường trái đâm vào chị Nđang đứng cạnh xe đạp và xe mô tô BKS 19L1-135.08 do chị Đinh Thị Kiều O điều khiển đi ngược chiều.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: xe ô tô BKS 19C- 090.71; xe mô tô BKS 19C1-221.31; xe mô tô BKS 19L1-135.08 ; xe đạp bị nhiều hư hỏng do va chạm gây nên. Sau khi tai nạn xảy ra, xe ô tô BKS 19C- 090.71 hệ thống điều khiển, hệ thống phanh, đèn, còi, gương, gạt nước mưa đủ và hoạt động bình thường.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi xác định, điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 19C- 090.71 do Nguyễn Văn S điều khiển với chị Đinh Thị Ntại vị trí ốp kim loại bảo vệ đèn xi nhan phía trước bên phải của xe ô tô. Vị trí va chạm nằm hoàn toàn trên lề đường trái theo chiều đi của xe ô tô BKS 19C-090.71 do Nguyễn Văn S điều khiển.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 126/PC09-PY ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Nguyên nhân chết của chị Đinh Thị Nlà do đa chấn thương (Chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín…)*". Nguyên nhân chết của chị Nlà hậu quả trực tiếp sau khi bị xe ô tô do S điều khiển đâm vào.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn S khai nhận như sau: Khi đi đến km 101+200 đoạn qua khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, S phát hiện xe ô tô tải màu đỏ BKS 97H – 2537 đi ngược chiều đang xi nhan để rẽ vào đường nhánh bên trái theo chiều đi của Sinh. Xe ô tô BKS 97H – 2537 đi với tốc độ chậm, mở cua để rẽ vào đường nhánh. Lúc này, S giật mình dẫn tới phanh xe và điều khiển xe gây ra tai nạn như đã nêu trên.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành trưng cầu giám định tốc độ của xe ô tô 19C-090.71 do Nguyễn Văn S điều khiển ngay trước khi xảy ra va chạm. Tại kết luận giám định số 4696/C09-P3 ngày 03/8/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *"không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 19C-090.71 ngay trước khi xảy ra tai nạn là bao nhiêu km/h".*

Từ những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được cơ quan Điều tra xác định: Khi phát hiện có xe ô tô đi ngược chiều, Nguyễn Văn S đã bắt đầu phanh xe và đánh lái sang phải làm xe ô tô của S va chạm với xe mô tô BKS 19C1-221.31 dựng ở trên lề đường phải. Khoảng cách từ khi S bắt đầu phanh xe đến khi va chạm là 40m, như vậy *Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô nhưng không làm chủ được tốc độ*. Tiếp sau đó, mặc dù hoàn toàn có khả năng nhưng S không điều khiển xe ô tô dừng lại hoặc đi tiếp bên phần đường của mình *(camera an ninh thu giữ được thể hiện phần đường bên phải lúc này không có phương tiện tham gia giao thông hay vật cản)* mà tiếp tục điều khiển xe chạy ngang sang phần đường ngược chiều, đâm vào chị Nđang đứng trên lề đường và xe mô tô do chị O điều khiển. Trên hiện trường thể hiện từ vị trí va chạm với xe mô tô BKS 19C1-221.31 ở lề đường phải đến khi đâm vào chị O, chị Nhoàn toàn không có dấu vết phanh xe để lại. Sau khi va chạm với xe mô tô để trên lề đường phải, xe ô tô do S điều khiển tiếp tục đi sang phần đường bên trái, không để lại dấu vết phanh mà di chuyển với tốc độ cao thể hiện qua lực va chạm của xe ô tô làm đổ bờ tường rào, đổ gẫy rạp một cây bưởi có hai thân đường kính mỗi thân lần lượt 08cm, 10cm và nhiều cây cối khác trong vườn nhà ông Lê Văn Quyền (*S năm 1963, thường trú khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)* mới dừng lại được. Từ đó có căn cứ xác định sau khi va chạm với xe mô tô BKS 19C1-221.31 dựng ở trên lề đường phải, Nguyễn Văn S đã không đạp phanh mà điều khiển xe đi sang phần đường bên trái va chạm với chị Nđứng ở lề đường và chị O điều khiển xe mô tô đi ngược chiều.

Bị cáo Nguyễn Văn S khi điều khiển phương tiện có Giấy phép lái xe hạng C theo đúng quy định, trong hơi thở không có nồng độ cồn hoặc chất kích thích.

Tại Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ quy định:

Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ

...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1….

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc ***tầm nhìn bị hạn chế;***

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; ***đường vòng****; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;*

Hành vi điều khiển xe ô tô không tuân thủ quy định về tốc độ xe trên đường, không tuân thủ quy tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ của Nguyễn Văn S đã vi phạm Điều 9, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...

Hành vi của Nguyễn Văn S là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông làm chị Nchết, chị O bị thương và các phương tiện bị hư hỏng.

Ngày 05/5/2020, Cơ quan điều tra khởi tố vụ án; Ngày 03/6/2020 Khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn S về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đối với xe ô tô BKS 97H – 2537 đi ngược chiều do anh Bùi Hữu Trung (*S năm 1987, thường trú tại phố Khánh, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)* điều khiển. Từ hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện và camera an ninh thu giữ được xác định xe ô tô do anh Trung điều khiển không va chạm với xe ô tô của bị cáo Sinh. Anh Trung khi điều khiển xe đi vào đường nhánh đã giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu xin chuyển hướng theo đúng quy định do vậy Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý.

Đối với chị Đinh Thị Kiều O, sau khi tai nạn đã được đưa đi cấp cứu và điều trị. Ngày 22/9/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chị O. Tuy nhiên, chị O đã từ chối đi giám định. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải hai lần đối với người bị hại là chị O nhưng chị O kiên quyết không đi và viết đơn từ chối giám định với lý do sức khỏe đã bình phục, hai bên đã thỏa thuận giải quyết và bồi thường với nhau. Do vậy, không có cơ sở để xác định thiệt hại về sức khỏe đối với chị O.

Đối với xe mô tô BKS 19C1-221.31 của chị Nguyễn Thị Hồng N; xe mô tô BKS 19L1-135.08 của chị Đinh Thị Kiều O; xe đạp của chị Đinh Thị Nlà các phương tiện bị hư hỏng sau tai nạn. Kết luận định giá thiệt hại tài sản như sau: Xe mô tô BKS 19C1-221.31 của chị N là 1.260.000 đồng; xe mô tô BKS 19L1-135.08 của chị O là 3.530.000 đồng ; xe đạp của chị Nlà 890.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường toàn bộ cho những người bị hại, nay những người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Ngày 24/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cho chủ sử hữu và đại diện của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Đối với phần bờ tường rào và các cây cối trong vườn nhà ông ông Lê Văn Quyền, bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho ông Quyền số tiền 5.000.000 đồng. Ông Quyền đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với xe ô tô BKS 19C-090.71 do S điều khiển gây tai nạn thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH ĐT và VT An Phú Thịnh có địa chỉ tại khu Tân An 2, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ do bà Nguyễn Thị Thúy Hòa (*S năm 1987)* là Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc. Kết quả trưng cầu định giá tài sản đối với các bộ phận hư hỏng đối với xe ô tô này xác định các bộ phận bị hư hỏng trị giá 3.780.000 đồng. Đối với thiệt hại này, bà Hòa không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường. Giữa bà Hòa và bị cáo S đã thỏa thuận với nhau về trách nhiệm bồi thường cho các bên liên quan. Ngày 23/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô này cho bà Hòa là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH ĐT và VT An Phú Thịnh.

Về dân sự: Sau tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Đinh Thị Nsố tiền 165.000.000 đồng; bồi thường cho chị Đinh Thị

Kiều O số tiền 130.000.000 đồng. bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng N 35.000.000đ; bồi thường cho ông Lê Văn Quyền 5.000.000đ. Đại diện gia đình chị N, chị O, chị N đã nhận bồi thường, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Sinh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Đoạn 2 khoản 5 Điều 65- Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù

Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 22/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được khấu trừ 03 ngày tạm giữ của bản án số 22/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ (Từ 09/01/2018 đến 12/01/2018).

Ngoài ra, Bản án còn tuyên miễn phạt bổ sung, tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 66/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị

cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 03/5/2020 tại km 101+200 đoạn qua khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, Nguyễn Văn S *(S ngày 10/10/1988, thường trú tại khu 2, xã HL, huyện K, tỉnh Phú Thọ)* điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19C-090.71 tham gia giao thông không tuân thủ quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn, không tuân thủ quy tắc chung khi tham gia giao thông, vi phạm Điều 9, Điều 11 Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn gây thiệt hại tính mạng cho chị Đinh Thị N*(S năm: 1973, thường trú tại xóm Tế, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ).và gây thiệt hại về sức khỏe cho chị Đinh Thị Kiều O, gây thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Hồng N, ông Lê Văn Quyền.*

Hành vi của bị cáo Vũ Văn Hùng đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân và những người bị hại, đại diện gia đình nạn nhân và những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là thương binh hạng 2/4 và được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn S có nhân thân xấu, từng bị xét xử về các tội "Đánh bạc". Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

[2] Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Đoạn 2 khoản 5 Điều 65- Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù

Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 22/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được khấu trừ 03 ngày tạm giữ của bản án số 22/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Phú Thọ (Từ 09/01/2018 đến 12/01/2018).

[3] Về án phí: Áp dụng Điểm a Khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Thanh Sơn;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- UBND xã HL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Thành